K-MEANS TRÊN MAPREDUCE

Đặng Quang Anh - Lê Thuý Quỳnh - Võ Huy Quang - Nguyễn Minh Hiếu - Minh Tuấn Tháng 4 2021

Tóm tắt nội dung

K-Means là giải thuật phân cum dữ liêu khá nổi tiếng và được sử dụng phổ biến trong lĩnh vực khai phá dữ liêu. nó cho phép chia *n* đối tương thành *k* cum sao cho tổng bình phương khoảng cách giữa các đối tương đến tâm nhóm là nhỏ nhất. Tuy nhiên, phương pháp này còn nhiều han chế do việc tính khoảng cách giữa các đối tương đến các tâm và xác đinh lai tâm được thực hiện lăp lai nhiều lần khiến giải thuật mất nhiều thời gian xử lí và khó triển khai trên tập dữ liêu lớn.

Vì vậy chúng ta cần đến mô hình tính toán song song MapReduce để triển khai K-Means trên tập dữ liệu lớn.

Outline

Thuật toán phân cụm K-Means

Mô hình MapReduce

Mô hình MapReduce

1. Khái niệm giải thuật K-Means:

- Là một thuật toán phân cụm đơn giản được sử dụng để giải quyết bài toán phân cụm
- Giải thuật gom cụm K-Means được sử dụng đế phân loại tập dữ liệu phi cấu trúc hoặc bán cấu trúc, là 1 trong những phương thức phân loại dữ liệu phổ dụng và hiệu quả do tính đơn giản và khả năng kiểm soát tập dữ liệu

2. Ứng dụng giải thuật K-Means:

- Thuật toán K-Means thường được sử dụng trong các ứng dụng:
 - Thống kê dữ liệu
 - Công cụ tìm kiếm(Search engine)
 - Phân loại khách hàng

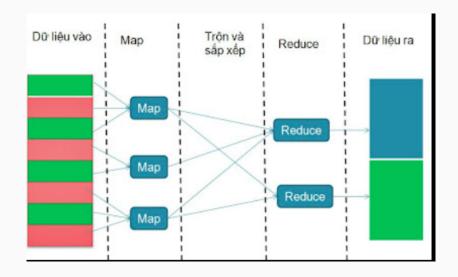
3. Phương pháp giải thuật K-Means

- Bước 1: Chọn k điểm bất kì trong tập dữ liệu làm tâm ban đầu.
- Bước 2: Với các điểm dữ liệu còn lại được gán cho cụm có khoảng cách đến tâm gần nhất.
- Bước 3: Tính toán lại khoảng cách để cho tâm cụm gần chính giữa cum nhất
- Lặp lại bước 2 và 3 đến khi vị trí các tâm không đổi.
- => **Nhược điểm:** Tiêu tốn tài nguyên hệ thống và thời gian, chỉ phù hợp với dữ liệu nhỏ và vừa.

Mô hình MapReduce

1. Khái niệm mô hình MapReduce

- Là mô hình lập trình dùng để tính toán trên tập dữ liệu lớn
- Một trình xử lý MapReduce có thể tính toán đến terabytes hoặc petabytes dữ liệu trên hệ thống được kết nối thánh cụm các nodes.
- Úng dụng:
 - Thống kê số lượt truy cập URI.
 - Thống kê số từ khoá trên các hotnames.
 - ...
- MapReduce gồm 2 pha: Map và Reduce.



2. Bộ ánh xạ (Mapper):

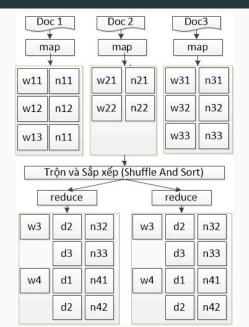
- Xử lý tập dữ liệu đầu vào dưới dạng (key, value) và tạo lập trung gian là cặp (key, value)
- Bộ ánh xạ thực hiện 3 bước sau :
 - Bước 1: Ánh xạ cho mỗi nhóm dữ liệu đầu vào dạng (key, value)
 - Bước 2: Xử lý đầu vào -> chia nhóm -> tạo ra các (key, value) trung gian.
 - Bước 3: Đầu ra bộ ánh xạ được lưu trữ và định vị trong mỗi bộ Reducer.

3. Bộ Reducer:

- Trộn tất cả các phần tử có cùng key trong tập dữ liệu tạo ra bởi Mapper để hình thành tập gái trị nhỏ hơn.
- Bộ Reducer thực hiện 3 bước sau :
 - Bước 1: Đầu vào của Reducer là đầu ra của Mapper.
 MapReduce sẽ gắn khối liên quan cho bộ Reducer.
 - Bước 2: Đầu vào của Reducer được gom theo key -> giai đoạn trộn và sắp xếp.
 - Bước 3: Tạo bộ so sánh để nhóm các key trung gian lần
 2 nếu quy luật gom nhóm khác với trước đó.

4. Hoạt động của MapReduce

- Đọc dữ liệu đầu vào.
- Xử lý dữ liệu đầu vào (Map).
- Sắp xếp và trộn các kết quả thu được từ các máy tính phân tán thích hợp.
- Tổng hợp các kết quả trung gian thu được (Reduce).
- Đưa ra kết quả cuối cùng.



Thuât toán PK-MEANS trên

MAPREDUCE

Mô hình MapReduce